TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2019/HS-ST
Ngày 08/11/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Liễu.

Thẩm phán: Ông Bùi Ngọc Bính.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Long;

Bà Hà Thị Nở;

Ông Vũ Năng Minh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Khắc Hưng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Hùng – Kiểm sát viên.

Trong ngày 08 tháng 11năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 33/2019/TLST-HS ngày 20 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2019/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 10 năm 2019, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Giàng A S**; tên gọi khác: không; sinh ngày 11 tháng 7 năm 1989, tại huyện SH, tỉnh Lai Châu; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở trước khi bị bắt: Bản NK 2, xã HT, huyện SH, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Đạo tin lành; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Giàng A Ch, sinh năm 1969 và con bà Vàng Thị L (Đã chết); Có vợ Thào Thị L, sinh năm 1998; Con có 02 con, lớn nhất 05 tuổi, nhỏ nhất 03 tuổi; Tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/4/2019 cho đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Nguyễn Thị Ng - Trợ giúp viên pháp lý, trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu *(Có mặt)*.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*: Ông Thào A P, trú tại: Bản PC, xã HT, huyện SH, tỉnh Lai Châu*(Vắng mặt)*.

- *Người phiên dịch cho người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Ông Lầu A P; Nơi công tác: Đài truyền thanh, truyền hình tỉnh Lai Châu*(Có mặt)*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 00 phút ngày 11/4/2019 nhận được tin báo của quần chúng nhân dân, tổ Công tác phòng PC 04 – Công an tỉnh Lai Châu tiến hành kiểm tra tại km 5 + 600 đường liên huyện NP(PT – đi TG(SH) thuộc thôn NP, thị trấn PT, huyện PT, tỉnh Lai Châu, phát hiện 4 đối tượng là nam giới đang tụ tập ở bụi cây ven đường phía bên tay phải theo hướng NP đi TG có biểu hiện nghi vấn phạm tội mua bán trái phép chất ma túy. Khi phát hiện thấy tổ công tác các đối tượng đã bỏ chạy, tổ công tác đã kịp thời khống chế được 01 đối tượng tên là Giàng A S, sinh năm 1989 trú tại bản NK 2, xã HT, huyện SH, tỉnh Lai Châu. Thu giữ dưới mặt đất dưới chân Sỉa có 07 bánh hình chữ nhật được gói bằng nhiều lớp nilon màu xanh, màu trắng, màu vàng và giấy chống ẩm màu nâu, bên trong các bánh đều chứa chất bột khô ép màu trắng, S khai nhận 07 bánh hình chữ nhật đều là Heroine của S đang đem ra để dưới đất cho hai người là Sùng A S và Tẩn A M xem hàng và S bán với giá là 136.000.000đồng/ một bánh. Khi đang giao dịch mua bán hai bên chưa kịp giao nhận tiền và hàng thì lực lượng Công an ập vào bắt, Mvà S bỏ chạy, người đàn ông S thuê đi cùng để S bán Heroine cũng bỏ chạy.

Quá trình điều tra xác định hành vi phạm tội của Giàng A S như sau:

Cách tết nguyên đán khoảng 02 tháng Giàng A S không nhớ rõ ngày, S đi sang Trung Quốc làm thuê và quen biết một người đàn ông tên Má A V là người dân tộc Mông, quốc tịch Trung Quốc, khoảng hơn 30 tuổi (S không biết rõ địa chỉ). Trong quá trình nói chyện, V nói xem có ai mua thuốc phiện không thì bán hộ cho V. S đồng ý, sau đó về Việt Nam. Khoảng tháng 3 năm 2019, S đi xe khách từ thành phố Lai Châu đến thành phố Lào Cai chơi thì có một người phụ nữ dân tộc Mông giới thiệu tên là D nhà ở KH-TĐ (S không biết rõ họ tên địa chỉ cụ thể) chủ động làm quen và xin số điện thoại của S. Khoảng một tuần sau, khi đang ở nhà mình tại bản NK2, xã HT, huyện SH, thì D gọi điện đến và hỏi S có thuốc phiện bán không, S trả lời không có.D bảo tiếp, khi nào có thì bảo D. Đến khoảng 09 giờ sáng ngày 09/4/2019 thì D gọi điện cho S hỏi: "Hôm chị hỏi vậy em tìm được không? S trả lời không có và không biết" D nói tiếp: "Thế em đi ra thành phố Lai Châu gặp chị và bạn chị". S đồng ý và đi xe máy một mình đến thành phố Lai Châu, khi đi đến khu vực bệnh viện Đa khoa tỉnh Lai Châu thì gặp D đi cùng với 02 người đàn ông qua giới thiệu thì một người tên là Sùng A S, một người tên là Tẩn A M (Còn tên tuổi, địa chỉ thật của hai người này S không biết rõ). Sau đó 4 người cùng ăn cơm trưa với nhau, khi ăn cơm S hỏi S có Heroine

bán không, nếu có thì lấy bao nhiêu tiền một bánh, S trả lời không có thì Tẩn A M nói thêm nếu tìm được và có thì anh trả 136.000.000đồng một bánh. Nghe Mìn nói vậy thì S trả lời để em về hỏi xem, sau đó S đi về nhà mình. Khoảng 15 giờ cùng ngày S gọi cho V hỏi: "Trước anh nói vậy thế anh có Heroine không".V trả lời có, S bảo với V trước có nhờ bán bây giờ đã tìm được người mua rồi. Qua trao đổi với nhau V nói với S đi lên chỗ cửa khẩu Ma Lù Thàng, đường ra cửa khẩu Cửa Cái thì anh mang hàng sang cho, khi điện cho V xong thì S đến điểm hẹn đợi V (Quá trình điều tra xác định được điểm hẹn giữa V và S là km 4 + 300 đường liên xã MLP, HL thuộc địa phận bản NSP, HL,PT, Lai Châu) lúc đó khoảng 19 giờ ngày 09/4/2019, tại điểm hẹn S gọi điện cho V thì thấy V đi bộ đem theo một túi bóng màu đen, S lấy điện thoại bật đèn ra soi thì V bảo đây là 07 bánh Heroine và nói S đem đi bán và mang tiền về thì V sẽ trả cho 16 triệu. Sau đó V hỏi giá bao nhiêu tiền một bánh thì S bảo 136.000.000 đồng/một bánh. V đồng ý cho Sía mang Heroine đi bán, cầm túi bóng có 07 bánh HeroineS đem đi cất giấu ở khu vực rừng tại km 5 + 600 đường liên huyện PT, SH thuộc địa phận thôn NP, thị trấn PT, PT, Lai Châu. Cất giấu được Heroine xong, S đi về nhà mình và gọi điện cho D và S thông báo có Heroine rồi và bảo S chuẩn bị tiền. Khoảng 7 giờ sáng ngày 11/4/2019, Sgọi điện thoại cho S bảo chuẩn bị đủ tiền rồi, hàng lấy ở đâu. S hẹn S đến ngã ba NP, thị trấn PT giao dịch mua bán. Khoảng hơn 12 giờ trưa ngày 11/4/2019, S đi đến ngã ba NP chờ S và M, quá trình chờ thì có một người đàn ông dân tộc Mông bán chuối đi qua. S vẫy lại và nói tý anh lên đây xem hộ em cái này tý xong việc em trả anh hai triệu, mục đích S để người đàn ông dân tộc Mông trông người cho S, thì người đàn ông đó đồng ý. Một lúc sau S và M đi mỗi người01 xe máy đến, M cho S xem tiền, sau khi xem tiền xong S dẫn S, M và người đàn ông dân tộc Mông đến vị trí dấu Heroine. Khi đang cho M và S xem Heroine thì bị tổ công tác phòng PC04 Công an tỉnh Lai Châu tiếp cận bắt quả tang, S, M và người đàn ông dân tộc Mông do S thuê trông người đã bỏ chạy thoát, khi S bị giữ đã thu giữ được 07 bánh Heroine của S ở vị trí gần chỗ S đang đứng.

Bản kết luận giám định số: 191/QĐ-KTHS ngày 20/4/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Lai Châu đã kết luận: "Vật chứng thu giữ của Giàng A S có tổng khối lượng là 2380 gam(Hai nghìn ba trăm tám mươi gam), đã trừ bì.07(bảy) mẫu vật (ký hiệu từ Mẫu 1 đến Mẫu 7) gửi giám định là ma túy loại Heroine.

Bản cáo trạng số: 12/CT-VKS ngày 19/9/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu truy tố bị cáo Giàng A S về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b, khoản 4, điều 251 Bộ luật hình sự 2015.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người bào chữa cho bị cáo đều nhất trí như quyết định truy tố của Viện kiểm sát. Tại phiên tòa đại diện

Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu trong phần tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, khoản 4, Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Giàng A S tử hình; miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xem xét áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xử mức án thấp nhất đối với bị cáo Giàng A S. Bị cáo nhất trí với lời bào chữa của người bào chữa, không bổ sung ý kiến gì.

Lời nói sau cùng, bị cáo Giàng A S xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lai Châu, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo và bị cáo đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội. Tại phiên tòa công khai bị cáo Giàng A S thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với các tài liệu, vật chứng, kết luận giám định đã được cơ quan điều tra thu thập hợp pháp trong quá trình tố tụng và đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố bị cáo. Như vậy đã có đủ căn cứ để khẳng định: Hồi 14 giờ 00 phút ngày 11/4/2019 tại km 5 + 600 đường liên huyện PT đi SH thuộc địa bàn thôn NP, thị trấn PT, huyện PT, tỉnh Lai Châu, bị cáo Giàng A S, sinh năm 1989 trú tại bản NK2, xã HT, huyện SH, tỉnh Lai Châu đang bán trái phép 07 bánh Heroine có tổng khối lượng 2380 gam cho hai người đàn ông không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể thì bị cơ quan Cảnh sát điều tra(PC04) Công an tỉnh Lai Châu phát hiện bắt giữ quả tang và thu giữ được vật chứng. Nguồn gốc 07 bánh Heroine trên là do S đi bán hộ cho một người tên là Má A V người Trung Quốc. Sau khi bán xong Heroine thì Sỉa đưa tiền về cho Vảng, thì Sỉa sẽ được V trả 16.000.000 đồng tiền công, nhưng chưa kịp bán thì bị bắt giữ. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội " Mua bán trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Xét tính chất của vụ án là đặc biệt nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an trên địa bàn. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi phạm tội mà mình gây ra. Chỉ vì tư lợi bất chính mà bị cáo đã bán trái phép 07 bánh Heroine có tổng khối lượng 2380 gam. Vì vậy, bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu truy tố bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Xét nhân thân của bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo và tỏ rõ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, hiểu biết pháp luật có phần hạn chế, gia đình bị cáo có ông Giàng Lầu S được tặng Huy chương kháng chiến hạng nhì; ông Giàng A S được Nhà nước tặng bằng khen, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Trên cơ sở xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là đặc biệt nghiêm trọng, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử, xét thấy nên khó có khả năng cải tạo cần tước bỏ quyền được sống đối với bị cáo, để phòng ngừa riêng cũng như răn đe, phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định khoản 5 điều 251 Bộ luật hình sự còn phạt tiền đối với bị cáo, nhưng xét điều kiện hoàn cảnh gia đình bị cáo còn khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án:

Số Heroine còn lại (2.358,31 gam) là vật thuộc Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành; một chiếc túi có quai đeo giả da màu nâu, đã qua sử dụng (không còn giá trị) cần tịch thu tiêu hủy. Một điện thoại NOKIA màu đen, máy đã qua sử dụng cũ là công cụ, phương tiện phạm tội nên cần tịch thu, hóa giá sung quỹ Nhà nước.

Một chứng minh nhân dân mang tên Giàng A S; một giấy thông hành nhập cảnh mang tên Giàng A S; một điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu đen ốp lưng màu đỏ, máy đã qua sử dụng cũ và một điện thoại di động nhãn hiệu NEX màu đen, kèm theo 01 thẻ Sim, máy đã qua sử dụng, là những vật không liên quan đến việc phạm tội, nên cần trả lại cho bị cáo.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE màu đỏ- xám- đen gắn BKS: 25F5 – 3762, xe đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạngmáy móc bên trong. Trong quá trình điều tra đã làm rõ bị cáo S mượn xe máy của ông Thào A P (bố vợ của S), khi cho mượn ông không biết S sử dụng vào việc mua ma tuý. Một giấy đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Thào A S số 012632 cấp ngày 23/2/2011, tại cơ quan điều tra ông Thào A Sang đã khai bán xe máy cho ông Thào A P từ năm 2011 và có giao lại giấy đăng ký xe cho ông P sử dụng. Do vậy cần xem xét trả lại cho ông Thào A P.

[6] Những vấn đề có liên quan: Theo lời khai của S, thì Sía đang cho M và S xem Heroine; thì bị M lao vào ôm vật và khóa tay S, sau đó lực lượng Công an mới đến bắt S. Do khi bắt quả tang S, thì M, S và người đàn ông bán chuối đã chạy thoát nên không có căn cứ để xác minh làm rõ nội dung trên. Đối với hai người đến mua Heroine của S có tên là Sùng A S và Tẩn A M nhưng S không biết họ tên, địa chỉ thật, nên không đủ căn cứ xác minh điều tra làm rõ.

- Đối với phụ nữ tên là D, S khai nhà ở xã KH, huyện TĐ , tỉnh Lai Châu D có số điện thoại 0837563041 S không biết rõ họ tên địa chỉ cụ thể. Quá trình điều tra xác định chủ của số thuê bao trên là chị Nùng Tấn L, sinh năm 1984, trú tại thôn MSC, xã DC, huyện MK, tỉnh Lào Cai. Khoảng tháng 12/2018 chị L làm mất chiếc sim trên, chị L không quen biết gì đối với S, vì vậy không có đủ căn cứ để xác minh làm rõ đối tượng tên D.

- Đối với đối tượng Má A V là người Trung Quốc đã đưa Heroine cho S đi bán nhưng S không biết rõ họ tên, địa chỉ. Do vậy không có đủ căn cứ để xác minh làm rõ.

- Đối với chiếc xe máy do M, S sử dụng đi mua Heroine của S, S khai chiếc xe đó là loại xe nhãn hiệu HONDA màu nâu đen có BKS 25F5 – 2303. Sau khi cơ quan điều tra xác minh chiếc xe trên thì kết quả không có, cho nên không có căn cứ để xem xét.

- Đối với số điện thoại 0355938570, S khai là số điện thoại của S đã gọi đến cho S để giao dịch mua Heroine, Cơ quan CSĐT – Công an tỉnh Lai Châu đã có văn bản đề nghị tổng công ty viễn thông quân đội VIETTEL cung cấp thông tin chủ thuê bao trên nhưng chưa nhận được kết quả trả lời. Vì vậy Cơ quan CSĐT đã khoanh cắt lại, khi có kết quả trả lời sẽ tiếp tục điều tra làm rõ. Do vậy việc Cơ quan điều tra khoanh cắt việc xác minh làm rõ chủ thuê bao của số điện thoại trên không ảnh hưởng đến việc xử lý hành vi phạm tội của S.

[7] Về án phí hình sự: Bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, có giấy chứng nhận hộ nghèo. Do vậy cần miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định tại điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy

ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Giàng A S phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Giàng A S tử hình, tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo công tác thi hành án.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 2.358,31 gam Heroine; Một chiếc túi có quai đeo giả da màu nâu, kích thước khoảng 30cm x 25cm đã qua sử dụng;

Tịch thu hóa giá sung công quỹ Nhà nước: Một điện thoại di động NOKIA màu đen số IMEL 1: 358980094919660; IMEL 2: 358980099919665. Máy đã qua sử dụng cũ;

Trả lại cho bị cáo Giàng A S: Một chứng minh nhân dân mang tên Giàng A Sso 045065867do Công an tỉnh Lai Châu cấp ngày 28/8/2009; Một giấy thông hành nhập xuất cảnh mang tên Giàng A S số 1207153 cấp ngày 01/4/2019 do phòng quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh Lào Cai cấp. Một điện thoại di động nhãn hiệu NEX màu đen số IMEL. 869500037606752 Kèm theo thẻ Sim, máy đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong. Một điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu đen ốp lưng màu đỏ không xác định được số IMEL. Máy đã qua sử dụng cũ.

Trả lại cho ông Thào A P, trú tại: bản PC, xã HT, huyện SH, tỉnh Lai Châu: Một chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE màu đỏ- xám- đen gắn BKS: 25F5 – 3762. Số khung RLHJC4310BY087197, số máy JC43E -1634063 xe đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong; Một giấy đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Thào A S số 012632 cấp ngày 23/02/2011.

(Tình trạng vật chứng trên như biên bản giao, nhận vật chứng giữa Công an tỉnh Lai Châu và Cục thi hành án dân sự tỉnh Lai Châu lập hồi 15 giờ 00 phút ngày 19/9/2019)

3. Án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Giàng A S.

Bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp trên trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- TANDCC tại Hà Nội;
- VKSNDCC tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu;
- Cục THADS tỉnh Lai Châu;
- Công an tỉnh Lai Châu;
- Trại tạm giam C.A tỉnh;
- Các bị cáo; Người bào chữa;
- Lưu.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Liễu